TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2024/HS-ST
Ngày 21-5-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Quí.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Văn Phú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Thị Thanh T**; giới tính: N; sinh năm 1995 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi thường trú: thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Hà Tấn P, sinh năm 1963 và bà: Trần Thị Thu T1, sinh năm 1968; bị cáo có chồng Nguyễn Đình Hưng T2 (chưa đăng ký kết hôn) và có 04 con (lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2024); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày: 11/10/2022 đến ngày 20/10/2022; Bị cáo tại ngoại, (vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin vắng mặt).

Bị hại: Chị Phạm Mai Thị Thanh N1, sinh năm 2003; Địa chỉ: E ấp B, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 05/10/2022, Nguyễn Đình Hưng T2 điều khiển xe máy Atila màu đỏ biển số 59L2-085.93 chở vợ là Hà Thị Thanh T bế theo con nhỏ tới cửa hàng phụ kiện điện thoại PPK địa chỉ 9 đường N, ấp T, xã B, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh. T2 và T bế con vào trong cửa hàng, mua 02 ốp lưng với giá 129.000 đồng. Khi đi vào cửa hàng thì T2 phát hiện 01 chiếc điện thoại Iphone 12 promax của Phạm Mai Thị Thanh N1 là nhân viên bán hàng để trên bàn thu ngân nên T2 đã nói nhỏ kêu T lấy trộm điện thoại này thì T đồng ý. T2 đi ra trước cửa hàng ngồi lên xe chờ sẵn để chờ. T đi lại gần bàn thu ngân bế con bằng tay phải, quan sát thấy không có ai xung quanh thì dùng tay trái lấy điện thoại để vào trước ngực và đi ra cửa nói với T2 đã lấy được điện thoại rồi, ngồi lên xe T2 chở tẩu thoát. Trên đường đi T2 nói sẽ chạy xuống khu vực Quận A để bán điện thoại. T2 đi tới cửa hàng mua bán điện thoại TA Mobile số 353 L, Phường I, Quận A, TP . để Thủy cầm điện thoại vào cửa hàng bán cho anh Phan Tấn T3 là chủ cửa hàng với giá 6.000.000 đồng. Sau đó T2 chở T và con về nhà.

Kết luận định giá tài sản số: 164/KL-HĐĐGTS ngày 13/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự - UBND huyện H kết luận: 01 điện thoại Iphone 12 promax 128G trị giá 11.840.000 đồng.

Ngày 06/01/2023, Cơ quan CSĐT đã có bản kết luận điều tra đối với vụ án nhưng trong quá trình điều tra, Hà Thị Thanh T đã bỏ trốn. Cơ quan CSĐT có quyết định tách vụ án và quyết định truy nã đối với T, riêng Nguyễn Đình Hưng T2 đã bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử vào ngày 19/6/2023 tuyên phạt 10 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

Đến ngày 21/12/2023, T bị Công an bắt truy nã. Tại Cơ quan CSĐT, T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: vật chứng liên quan vụ án đã xử lý khi xét xử Nguyễn Đình Hưng T2.

Về dân sự: bị hại là chị Phạm Mai Thị Thanh N1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì. Anh Phan Tấn T3 là chủ cửa hàng điện thoại TA Mobile đã giao nộp điện thoại cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKSHHM ngày 05/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hà Thị Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Truy tố bị cáo Hà Thị Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản";

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hà Thị Thanh T mức hình phạt từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

- Về vật chứng thu giữ: Đã giải quyết toàn bộ trong bản án số: 162/2023/HS-ST ngày 19/6/2023, xét xử đối với bị án Nguyễn Đình Hưng T2.

Về dân sự: bị hại là chị Phạm Mai Thị Thanh N1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì. Anh Phan Tấn T3 là chủ cửa hàng điện thoại TA Mobile đã giao nộp điện thoại cho Cơ quan điều tra và không yêu cầu bồi thường.

Bị cáo vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát và không có lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hà Thị Thanh T vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên lời khai trong hồ sơ vụ án có nội dung thừa nhận toàn bộ hành vi cùng đồng phạm trộm cắp tài sản của bị hại, bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H điều tra truy tố; nội dung bị cáo khai nhận phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Hà Thị Thanh T tại Cơ quan Cảnh sát điều tra là thống nhất với nhau và phù hợp với: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội, các biên bản (tạm giữ đồ vật - tài liệu; niêm phong và mở niêm phong vật chứng), lời khai của bị hại, người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 05/10/2022, tại cửa hàng phụ kiện điện thoại PPK địa chỉ 9 đường N, ấp T, xã B, huyện H, TP ., Nguyễn Đình Hưng T2 và Hà Thị Thanh T có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 điện thoại Iphone 12 promax 128G trị giá 11.840.000 đồng của chị Phạm Mai Thị Thanh N1. Ngày 06/01/2023, Cơ quan CSĐT đã có bản kết luận điều tra đối với vụ án nhưng trong quá trình điều tra, Hà Thị Thanh T đã bỏ trốn. Đến ngày 21/12/2023, T bị Công an bắt truy nã. Hành vi của bị cáo Hà Thị Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với lỗi cố ý đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu

đến tình hình trật tự trị an tại địa phương; Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng chỉ vì tham lam hám lợi, lười lao động mà bị cáo đã bất chấp hậu quả, có thái độ xem thường pháp luật. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, về hình phạt đặt ra phải nghiêm cần có thời gian cách ly xã hội mới có tác dụng của hình phạt, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhằm tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân đang nuôi 04 con nhỏ (lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2024); phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt đáng ra phải chịu theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố để xét xử đối với bị cáo Hà Thị Thanh T về tội danh, khung hình phạt và điều luật truy tố đã viện dẫn là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai; mức hình phạt đề nghị xử phạt đối với bị cáo là có căn cứ; Tuy nhiên xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi bốn con nhỏ, hành vi phạm tội bột phát với vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo T2 nên giảm thêm một phần hình phạt cho bị cáo thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn .

[5] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết toàn bộ trong bản án số: 162/2023/HS-ST ngày 19/6/2023, xét xử đối với bị án Nguyễn Đình Hưng T2.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Xử phạt: Bị cáo Hà Thị Thanh T 06 (sáu) tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án; được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 11/10/2022 đến ngày 20/10/2022.

2. Án phí: Bị cáo Hà Thị Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát ND TP. HCM; (1)
- Viện kiểm sát ND huyện Hóc Môn (3)
- Công an huyện Hóc Môn; (2)
- Chi cục THA DS huyện Hóc Môn; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Đương sự; (1)
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THAHS, hồ sơ. (12) (26)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thương